

Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v yêu cầu công nhận cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Kim Hoa.

Thư ký phiên họp: Ông Trần Hồng Sơn - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thuý An - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 1) mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 259/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 24/2025/QĐST-VDS ngày 25 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1990; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã T, huyện T (nay là xã Đ), tỉnh Hà Tĩnh; địa chỉ liên hệ: Số A khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T) Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Bà Ngọc Thị L, sinh năm 1989; địa chỉ thường trú: Số Nhà E, Xóm B, thôn T, xã T, huyện K (nay là xã T), tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ liên hệ: Số A khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T) Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1988; thường trú: thôn T, xã T, huyện K (nay là xã T), tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

- *Tại đơn yêu cầu về việc xác định cha cho con ngày 18/6/2025, quá trình tố tụng ông Nguyễn Quang T và bà Ngọc Thị L thống nhất trình bày:*

Bà Ngọc Thị L có đăng ký kết hôn với ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1988; thường trú: thôn T, xã T, huyện K (nay là xã T), tỉnh Đắk Lắk vào ngày 19/11/2008 và được UBND xã C, huyện K (nay là xã T), tỉnh Đắk Lắk cấp giấy chứng nhận kết hôn số 30. Quá trình chung sống giữa bà L với ông T1 phát sinh nhiều mâu thuẫn nên hai vợ chồng sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, chưa làm thủ tục ly hôn. Trong thời gian vợ chồng bà L sống ly thân với ông T1, thì khoảng tháng 7/2023 bà và ông T quen biết nhau, hai bên phát sinh tình cảm và có quan hệ tình dục. Đến tháng 9/2024 thì hai người phát hiện có con chung nhưng

vẫn chưa về ở cùng với nhau (ông sinh sống, làm việc tại T, bà L sinh sống, làm việc tại B), đến khi sinh con chung ngày 31/5/2025, thì bà Lưu D về sinh sống cùng ông T tại T, Bình Dương.

Sau khi sinh con, ông, bà có tiến hành xét nghiệm ADN để xác định quan hệ huyết thống giữa ông T với bé gái sinh ngày 31/5/2025 (dự kiến đặt tên là Nguyễn Ngọc Minh C) và kết quả là có quan hệ huyết thống cha – con.

Vì vậy, ông, bà làm đơn yêu cầu tòa án công nhận ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1990, CCCD số 042090014602 do Cục C1 về TTXH cấp ngày 18/07/2023; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã T, huyện T (nay là xã Đ), tỉnh Hà Tĩnh là cha ruột của bé gái (dự kiến đặt tên là Nguyễn Ngọc Minh C) sinh ngày 31/5/2025

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Văn T1*: Ông T1 đã được Tòa án triệu tập để tham gia tố tụng nhưng vắng mặt và không có ý kiến gì về yêu cầu của ông T, bà L.

- Tại Kết quả xét nghiệm ADN ngày 16/6/2025 của Công ty TNHH Đ số 669GV-AP/06.25/ADN xác nhận:

Người có mẫu ghi tên NGUYỄN QUANG T (ký hiệu:B669GV-AP.25) có quan hệ huyết thống cha – con với người có mẫu ghi tên NGUYỄN NGỌC MINH C (ký hiệu C669GV-AP.25). Độ tin cậy>99,999999%.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

+ Quá trình giải quyết việc hôn nhân và gia đình từ khi thụ lý đến ngày mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký được phân công đã tiến hành tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, chưa có vi phạm nào.

+ Ý kiến về nội dung vụ việc: Lời trình bày và các chứng cứ, tài liệu do người yêu cầu cung cấp và tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập phù hợp với quy định của pháp luật, có đủ căn cứ để xác định ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1990, CCCD số 042090014602 do Cục C1 về TTXH cấp ngày 18/07/2023; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã T, huyện T (nay là xã Đ), tỉnh Hà Tĩnh là cha ruột của bé Nguyễn Ngọc Minh C. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông T, bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: Các đương sự có yêu cầu giải quyết vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Ông T và bà L đều thống nhất trình bày: vào khoảng tháng 7/2023, ông, bà quen biết nhau và có tìm hiểu nhau một thời gian, quá trình tìm hiểu bản thân ông T cũng biết rõ bà L chưa làm thủ tục ly hôn nhưng đã sống ly thân với chồng là ông Hoàng Văn T2 nên hai người mới có tình cảm và phát sinh quan hệ tình dục, đến ngày 31/5/2025, bà Lưu S bé gái và dự kiến đặt tên là Nguyễn Ngọc Minh C. Ông, bà đã tiến hành xét nghiệm ADN giữa bé gái với ông T, kết quả hai người có quan hệ huyết thống cha con, độ tin cậy >99,999999%.

[3] Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của đương sự kết hợp với chứng cứ là Kết quả xét nghiệm ADN ngày 16/6/2025 của Công ty TNHH Đ số 669GV-AP/06.25/ADN xác nhận:

“Người có mẫu ghi tên NGUYỄN QUANG T (ký hiệu:B669GV-AP.25) có quan hệ huyết thống cha – con với người có mẫu ghi tên NGUYỄN NGỌC MINH C (ký hiệu C669GV-AP.25). Độ tin cậy>99,999999%”

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1990, CCCD số 042090014602 do Cục C1 về TTXH cấp ngày 18/07/2023; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã T, huyện T (nay là xã Đ), tỉnh Hà Tĩnh là cha ruột của bé Nguyễn Ngọc Minh C nên yêu cầu của ông Nguyễn Quang T và bà Ngọc Thị L là có căn cứ chấp nhận

[4] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí Tòa án: ông Nguyễn Quang T và bà Ngọc Thị L có đơn yêu cầu miễn tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí ngày 04/8/2025. Xét, căn cứ theo quy định tại điểm b Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông T, bà L được miễn nộp lệ phí tòa án.

Từ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 88, 90 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 10 Điều 30 và Điều 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 37, Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Quang T và bà Ngọc Thị L về việc yêu cầu công nhận cha cho con.

Tuyên bố ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1990, CCCD số 042090014602 do Cục C1 về TTXH cấp ngày 18/07/2023; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã T, huyện T (nay là xã Đ), tỉnh Hà Tĩnh là cha ruột của bé Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 31/5/2025.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Quang T và bà Ngọc Thị L được miễn nộp.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Quyết định này có thể bị Viện kiểm sát kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 16 – TP. Hồ Chí Minh (01);
- THADS TP. Hồ Chí Minh (01);
- Đương sự (03);
- Lưu: VT, HSVA (02).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Trần Thị Kim Hoa

